

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	THUẾ		
Mã học phần:	71ACCT20353	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_71ACCT20353-01 đến 232_71ACCT20353_04		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng File Hot Potatoes. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu + mỗi câu 0.3 điểm)

Ông A có tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công trong tháng 10/2023 là 120 triệu đồng, trong đó tiền thuê nhà do công ty trả thay là 30 triệu đồng. Hỏi Thu nhập tính thuế TNCN từ tiền thuê nhà trong tháng 10/2023 của ông A là bao nhiêu?

- A. 30.000.000 đồng
- B. 16.500.000 đồng
- C. 13.500.000 đồng
- D. Tất cả đều sai

Đáp Án C

Ông A có tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công trong tháng 10/2023 là 120 triệu đồng, trong đó tiền thuê nhà do công ty trả thay là 30 triệu đồng. Hỏi Thu nhập không tính thuế TNCN từ tiền thuê nhà trong tháng 10/2023 của ông A là bao nhiêu?

- A. 30.000.000 đồng
- B. 16.500.000 đồng
- C. 13.500.000 đồng
- D. Tất cả đều sai

Đáp Án B

Giá tính thuế GTGT của hoạt động lữ hành = giá trọn gói / (1+thuế suất thuế GTGT).

Đây là trường hợp:

- A. Người Việt Nam đi du lịch tại Việt Nam
- B. Người Việt Nam đi du lịch tại nước ngoài
- C. Người nước ngoài đi du lịch tại Việt Nam
- D. Tất cả đều sai

Đáp án A

Xác định giá tính thuế GTGT của thẻ cào điện thoại có mệnh giá 100.000 đồng:

- A. 100.000 đồng
- B. $100.000 \text{ đồng} / (1 + \text{thuế suất thuế GTGT})$
- C. $100.000 \text{ đồng} \times \text{thuế suất thuế GTGT}$
- D. Tất cả đều sai

Đáp án B

Thuế có vai trò tạo lập nguồn thu chủ yếu cho ngân sách nhà nước vì:

- A. Thuế không có tính hoàn trả trực tiếp.
- B. Thuế được sử dụng cho chi tiêu công.
- C. Thuế có phạm vi điều tiết rộng và có tính bắt buộc.
- D. Cả 3 câu đều đúng.

ANSWER: C

Thuế có thể góp phần điều tiết vĩ mô nền kinh tế vì:

- A. Thuế có tính chất bắt buộc và không hoàn trả trực tiếp.

- B. Thuế có phạm vi rộng.
- C. Thuế điều tiết vào thu nhập của các chủ thể kinh tế.
- D. Cả 3 câu đều đúng.

ANSWER: D

Tỷ giá làm cơ sở để xác định giá tính thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là:

- A. Tỷ giá do cơ quan Hải quan xác định.
- B. Tỷ giá mua, bán thực tế do Ngân hàng Công Thương Việt Nam công bố;
- C. Tỷ giá mua, bán do Bộ Tài chính công bố;
- D. Tỷ giá mua, bán thực tế bình quân trên thị trường ngoại tệ liên Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố

ANSWER: A

Nhập khẩu 2.000 kg nguyên liệu A theo giá CIF là 12.000 đồng/kg, phí vận chuyển (F) và bảo hiểm (I) là 2.000 đồng/kg, thuế suất thuế nhập khẩu 20%. Thuế nhập khẩu phải nộp là:

- A. 4 triệu đồng
- B. 4,8 triệu đồng
- C. 5,6 triệu đồng
- D. Cả 3 câu đều sai

ANSWER: B

Khoản thu nhập nào sau đây là thu nhập không chịu thuế TNCN:

- A. Phụ cấp độc hại.
- B. Tiền lương ca 3.
- C. Tiền thưởng nhân dịp tết Nguyên đán.
- D. Tiền thưởng năng suất theo tháng.

ANSWER: A

Theo pháp luật hiện hành không thu thuế TNCN đối với các khoản sau:

- A. Lãi tiền cho vay vốn.
- B. Lãi tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng.
- C. Thu nhập từ mua trái phiếu, kỳ phiếu, cổ phiếu.
- D. Tất cả đều đúng.

ANSWER: B

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số câu hỏi 3 - 7 điểm)

Câu 1. Công ty TNHH Thành Công có một đoàn xe vận tải. Công ty yêu cầu toàn bộ xe của công ty chỉ được mua dầu tại các cửa hàng của công ty xăng dầu MB. Lái xe sử dụng tiền mặt thanh toán với cửa hàng và lấy hóa đơn về để công ty thanh toán. Mỗi lần đổ dầu có giá dao động từ 2 đến 3 triệu đồng. Khi kiểm tra thuế, cán bộ thuế loại bỏ thuế GTGT đầu vào đối với những hóa đơn mua hàng của công ty xăng dầu MB đối với những ngày mà tổng giá mua từ 20 triệu đồng trở lên do thanh toán bằng tiền mặt. Anh (chị) cho biết ý kiến về trường hợp này.

Câu 2. Công ty SBS ký hợp đồng mua một số hàng hóa phục vụ SXKD hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT. Tổng giá trị hợp đồng theo giá đã có thuế giá trị gia tăng là 220 triệu đồng. Thuế suất của mặt hàng này là 10%. Công ty SBS đặt cọc bằng tiền mặt cho đối tác 15 triệu đồng. 205 triệu đồng còn lại thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật. Hóa đơn GTGT được xác định là hóa đơn hợp pháp. Hỏi, số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong trường hợp này là bao nhiêu?

Câu 3: bài tập

Quý I năm 2023 công ty A có phát sinh các nghiệp vụ: (đvt: triệu đồng)

Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ: 700 triệu đồng

Doanh thu từ hoạt động Tài chính (Lãi tiền gửi): 60 triệu đồng

Nhận cổ từ từ vốn góp kinh doanh vào công ty Z 100 triệu đồng

Thu tiền thanh lý TSCĐ: 65 triệu đồng

Chi phí giá vốn hàng bán: 490 triệu đồng

Chi phí bán hàng: 30 triệu đồng

Chi phí quản lý DN: 40 triệu đồng

Chi phí lương phải trả người lao động: 50 triệu đồng

Các khoản trích theo lương : 11,750 triệu đồng

Lái xe nộp 2 phiếu phạt vi phạm giao thông 3.5 triệu đồng

Chi phí khác: 30 triệu đồng

Tài liệu bổ sung:

(1) Doanh nghiệp có khoản lỗ năm 2021 là 130 triệu đồng

(2) Doanh nghiệp trích lập 3% quỹ PTKH&CN

(3) doanh nghiệp thu được 20 triệu tiền thanh lý tài sản cố định

Thuế suất thuế TNDN đang áp dụng là 20%

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		3.0	Mỗi câu 0.3 điểm
II. Tự luận		7.0	
Câu 1	Trả lời nhận định đúng sai và giải thích tại sao (Nhận định đúng 0.5 điểm. Giải thích đúng 1 điểm)	1.5	
Câu 2	Trả lời đúng	1.5	
Câu 3	Trả lời các câu hỏi sau	4.0	
1	Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	0.4	
2	Chi phí được trừ trong kỳ tính thuế	0.4	
3	Chi phí không được trừ	0.4	
4	Chi phí không được trừ	0.4	
5	Thu nhập khác	0.4	
6	Thu nhập chịu thuế	0.4	
7	Lỗ được kết chuyển vào kỳ này	0.4	
8	Thu nhập tính thuế trong kỳ	0.4	
9	Trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong kỳ	0.4	
10	Tiền thuế TNDN phải nộp trong kỳ	0.4	
Điểm tổng		10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2024
Giảng viên ra đề

Người duyệt đề



Nguyễn Thị Thu Vân



Đào Tuyết Lan